TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỪ SƠN **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24 /2020/QĐST- KDTM	*Từ Sơn, ngày 18 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08/5/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 24/2020/TLST-KDTM ngày 25/02/2020;

XÉT THẤY:

Sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng NN; Địa chỉ: Số 2, LH, phường TC, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Th - Chức vụ: Tổng giám đốc

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Ngô Đình T- Chức vụ: Giám đốc NN – Chi nhánh Bắc Ninh II.

Theo văn bản uỷ quyền số 2965/QĐ- NHNN-PC ngày 27/12/2019.

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Văn Tg, chức vụ: Trưởng phòng Kiểm tra kiểm soát nội bộ NN – chi nhánh Bắc Ninh II.

Theo quyết định ủy quyền số 98/QĐ-NHNN.NBII-TH ngày 22/8/2018.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1962

Trú tại: Thôn NL, xã PK, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1964
- Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1987
- Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1991

- Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1994

Cùng trú tại: Thôn NL, xã PK, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về công nợ*: Tính đến hết ngày 07/5/2020 ông Nguyễn Văn T còn nợ Ngân hàng NN tổng số tiền là 1.775.756.717đồng (trong đó nợ gốc là: 1.500.000.000đ, nợ lãi trong hạn 185.942.470 đồng, lãi quá hạn là 88.660.274 đồng, lãi chậm trả là 1.153.973 đồng) theo HĐTD số: 2603-LAV - 201800220 ngày 24/01/2018 .

* *Về pH1 án trả nợ*: Ông Nguyễn Văn T phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng NN tổng số tiền tạm tính đến hết ngày 07/5/2020 là 1.775.756.717đồng (trong đó nợ gốc là: 1.500.000.000đ, nợ lãi trong hạn 185.942.470 đồng, lãi quá hạn là 88.660.274 đồng, lãi chậm trả là 1.153.973 đồng) và tiếp tục phải trả lãi theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết từ ngày 08/5/2020 cho đến ngày ông T thanh toán xong T1 bộ khoản vay cho Ngân hàng.

Kể từ ngày Quyết định thỏa thuận có hiệu pháp luật nếu ông T không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng NN thì ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên phát mại tài sản thế chấp là thửa đất số 154, tờ bản đồ số 49, diện tích 152,4m2 tại thôn NL, xã PK, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, mang tên chủ sử dụng đất là hộ ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị N theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khắc gắn liền với đất số BH 691190 do UBND thị xã Từ Sơn cấp ngày 05/11/2014; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 147 ngày 20/01/2016 được ký giữa NN chi nhánh thị xã Từ Sơn (nay là chi nhánh Bắc Ninh II) và hộ ông Nguyễn Văn T – Người đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Văn T (*theo Hợp đồng ủy quyền ngày 20/01/2016, số công chứng 146/2016, quyển số 01-TP/SCC-HĐGD lập tại Văn phòng công chứng Bắc Hà – tỉnh Bắc Ninh*) để thu hồi T1 bộ khoản nợ cho Ngân hàng.

Trong trường hợp T1 bộ tài sản thế chấp trên sau khi xử lý hoặc bán tài sản bảo đảm mà không đủ để thanh toán T1 bộ nghĩa vụ với Ngân hàng thì ông T vẫn phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng nêu trên.

* Về chi phí xem xét thẩm định: Ngân hàng tự chi và tự nguyện chịu không yêu cầu giải quyết

* Án phí: Ông Nguyễn Văn T tự nguyện chịu 32.636.350đ án phí kinh doanh tH1 mại. Hoàn trả cho Ngân hàng NN số tiền 31.800.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2017/0002449 ngày 25/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- VKSND thị xã Từ Sơn;
- Chi cục THA;
- Đương sự;
- Lưu HS, Vp

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà